

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2020/HS-PT
Ngày: 28-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Huy Toàn.

Các Thẩm phán:

1. Ông Trương Văn Lộc;
2. Ông Bùi Ngọc Thạch.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2020/TLPT-HS ngày 03 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo Lê Văn C và Nguyễn Văn H. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HS-ST ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Họ và tên các bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Văn C, sinh năm 1986, tại tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Tr, xã V, huyện Th, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Thợ hàn; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn E, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 96/2018/HS-PT ngày 01/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương xử phạt 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Bị bắt tạm giam từ ngày 03-10-2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Văn H, sinh năm 1988 tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã T, huyện A, tỉnh Nghệ An; địa chỉ tạm trú: Khu phố A, phường B, thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1959 và bà Trần Thị L, sinh năm 1963; bị cáo có vợ tên Ngô Thị Th, sinh năm 1989 và 02 người con, người con lớn sinh năm 2010, người con nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền

sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 03-10-2019 đến ngày 11-10-2019 áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn 03 bị cáo do không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn C, Lương Ngọc Nh, Nguyễn Văn H, Đặng Bảo C và Thạch Kh có mối quan hệ là bạn với nhau.

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 03 tháng 10 năm 2019, Lê Văn C, Đặng Bảo C và Kh cùng ngồi uống cà phê tại một quán cà phê (không rõ tên) thuộc phường B, thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương. Trong lúc uống cà phê, Lê Văn C rủ Kh và Đặng Bảo C chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức bài binh ẩn độ sáu lá thì tất cả đồng ý. Lê Văn C đến một quán tạp hóa (không rõ tên, địa chỉ) mua 05 bộ bài tây. Sau đó, Lê Văn C, Đặng Bảo C và Kh đến bãi đất trống trong nghĩa địa thuộc khu phố BH2, phường K, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương để đánh bạc, mỗi ván đặt từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, mỗi người chơi làm cái 03 ván (làm cái xoay vòng). Khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, H đang làm trần thạch cao cho ông H1 (không rõ tên, năm sinh cụ thể) thuộc khu phố BH2, phường K, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, lúc này Lê Văn C, Đặng Bảo C và Kh đi ngang qua rủ H đến khu bãi đất trống trong nghĩa địa để đánh bạc. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi làm việc xong H đến bãi đất trống khu nghĩa địa nhìn thấy Lê Văn C, Đặng Bảo C và Kh đang đánh bạc nên vào tham gia đánh bạc. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Nh gọi điện thoại cho Lê Văn C để rủ uống cà phê, Lê Văn C trả lời đang ngồi chơi ở bờ đập kế bên khu nghĩa địa nên Nh đến nhìn thấy Lê Văn C, Đặng Bảo C, Kh và H đang đánh bạc nên vào tham gia đánh bạc.

Khoảng 14 giờ 50 phút cùng ngày nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại bãi đất trống trong nghĩa địa thuộc khu phố BH2, phường K, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương có các đối tượng tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền. Công an phường K tiến hành kiểm tra phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Văn C, Đặng Bảo C, H, Kh, Nh và thu giữ vật chứng gồm: Số tiền thu giữ trên chiếu bạc 11.250.000 đồng; 05 (năm) bộ bài tây, thu giữ trên người của Lê Văn C số tiền 3.000.000 đồng; thu giữ trên người của Lương Ngọc Nh số tiền 7.000.000 đồng, thu giữ trên người của Thạch Kh số tiền 2.000.000 đồng, thu giữ trên người của Nguyễn Văn H số tiền 2.500.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HS-ST ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Lê Văn C, Lương Ngọc Nh, Nguyễn Văn H, Đặng Bảo C và Thạch Kh phạm tội “Đánh bạc”.

Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Lê Văn C 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp với hình phạt 03 (ba) tháng tù về tội “đánh bạc” theo Bản án hình sự phúc thẩm số 96/2018/HS-PT ngày 01/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho 02 bản án là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2019, khấu trừ thời gian bị tạm giữ (của bản án trước) từ ngày 24/12/2017 đến ngày 30/12/2017.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, khấu trừ thời gian bị tạm giữ từ ngày 03/10/2019 đến ngày 11/10/2019.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo Đặng Bảo C 06 (sáu) tháng tù; bị cáo Lương Ngọc Nh 09 tháng tù; bị cáo Thạch Kh 30.000.000 đồng cùng về tội “Đánh bạc”; tuyên về biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/3/2020, bị cáo Nguyễn Văn H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt theo hướng phạt tù sang phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Ngày 09/3/2020, bị cáo Lê Văn C có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: Đây là vụ án có đồng phạm giản đơn, bị cáo C là người rủ rê, chuẩn bị công cụ phạm tội, bị cáo C đã có tiền án, bỏ trốn không chấp hành hình phạt tù mà vẫn tiếp tục phạm tội nên cấp sơ thẩm xử phạt 01 năm tù giam là phù hợp. Bị cáo H chưa có tiền án tiền sự, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, có địa chỉ cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo tự cải tạo cũng đủ răn đe, giáo dục và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử y án sơ thẩm đối với bị cáo C, sửa án sơ thẩm đối với bị cáo H theo hướng hướng phạt tù sang phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo có cơ hội tự cải tạo và lo cho cuộc sống của gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án và đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của các bị cáo thống nhất với nội dung vụ án đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 03 tháng 10 năm 2019, tại bãi đất trống trong nghĩa địa thuộc khu phố BH2, phường K, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, Lê Văn C, Lương Ngọc Nh, Nguyễn Văn H, Đặng Bảo C và Thạch Kh đã thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền với hình thức bài binh ẩn độ sáu lá. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 14.250.000 đồng, trong đó Lê Văn C sử dụng 5.500.000 đồng, Lương Ngọc Nh sử dụng 3.000.000 đồng, Nguyễn Văn H sử dụng 2.500.000 đồng, Đặng Bảo C sử dụng 2.250.000 đồng, Thạch Kh sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức, các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc sát phạt lẫn nhau thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình theo quy định của pháp luật. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Lê Văn C kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, bị cáo có tiền án, chưa được xóa án tích, bị cáo chưa chấp hành hình phạt tù mà vẫn tiếp tục phạm tội, vì vậy, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo C là phù hợp, không nặng nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo C, kháng cáo của bị cáo C là không có cơ sở chấp nhận.

Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt theo hướng phạt tù sang án treo. Tại Tòa án cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, tuy nhiên, bị cáo H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhân thân tốt, có địa chỉ cư trú rõ ràng. Xét thấy số tiền bị cáo H dùng vào việc đánh bạc không lớn, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là nặng, không phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Kháng cáo của bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

Đề nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương về việc không chấp nhận kháng cáo, y án sơ thẩm đối với bị cáo C, chấp nhận kháng cáo, sửa án sơ thẩm đối với bị cáo H theo hướng phạt tù sang án treo nhưng cho hưởng án treo là phù hợp.

[5] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm, áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Do kháng cáo của bị cáo H được chấp nhận nên không phải chịu, kháng cáo của bị cáo C không được chấp nhận nên phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn C, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HS-ST ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Lê Văn C:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 17 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Lê Văn C 01 (một) năm tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp với hình phạt 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc” theo Bản án hình sự phúc thẩm số 96/2018/HS-PT ngày 01/10/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho 02 bản án là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/10/2019, khấu trừ thời gian bị tạm giữ (của bản án trước) từ ngày 24-12-2017 đến ngày 30-12-2017.

2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn H, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2020/HS-ST ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn H:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 28/5/2020).

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương trực tiếp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Lê Văn C phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Nguyễn Văn H không phải nộp.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- | | |
|--|---|
| - VKSND tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Phòng PV 06 - Công an tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - TAND thị xã Tân Uyên; | 2 |
| - VKSND thị xã Tân Uyên; | 1 |
| - Chi cục THADS thị xã Tân Uyên; | 1 |
| - CQCSĐT CA thị xã Tân Uyên; | 2 |
| - Bị cáo; | 2 |
| - Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; | 1 |
| - Tổ hành chính Tư pháp; | 2 |
| - Lưu hồ sơ vụ án. | 1 |

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Huy Toàn

CÁC THẨM PHÁN THÀNH VIÊN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA

Trương Văn Lộc

Nguyễn Thị Sang

Hoàng Huy Toàn